

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 715 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh của Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 34/2009/TT-BTNMT ngày 31/12/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về lập, phê duyệt, kiểm tra, xác nhận Dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thanh Hóa họp ngày 09/4/2015 tại Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá và nội dung Báo cáo ĐTM; Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án nêu trên đã được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 212/TTr-STNMT ngày 29/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa được lập bởi Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thanh Hóa (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân).

Điều 2. Phê duyệt nội dung Đề án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thanh Hóa với một số nội dung cụ thể sau:

2.1. Phương án cải tạo phục hồi môi trường bao gồm:

- Khu vực khai thác: San gạt mặt bằng, phủ đất màu khu vực moong khai thác để trồng cây keo lai; Cạy gỡ đá treo, lấp biển báo nguy hiểm khu vực bờ mỏ và sườn tầng.
- Bãi thải: Tháo dỡ tường bao xung quanh khu vực bãi thải và vận chuyển phế thải sau khi tháo dỡ.
- Sân công nghiệp: Di dời máy móc, tháo dỡ công trình phụ trợ, san gạt mặt bằng, phủ đất màu để trồng cây keo lai,...
- Cải tạo tuyến đường ngoại mỏ, nạo vét mương thoát nước.

2.2. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường dự tính là: **443.999.909 đồng.**

- Số lần ký quỹ 30 lần hoặc có thể lựa chọn việc ký quỹ một lần cho toàn bộ thời hạn khai thác khoáng sản là 30 năm.

+ Số tiền ký quỹ lần đầu là: **66.599.986 đồng**. Thời gian thực hiện việc ký quỹ lần đầu tiên trước khi bắt đầu tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản 30 ngày;

+ Số tiền ký quỹ của các lần tiếp theo là: **13.013.790 đồng**. Việc ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 30 tháng 01 của các năm tiếp theo.

+ Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2016. Yếu tố trượt giá được xác định bằng số tiền ký quỹ hàng năm nhân với chỉ số giá tiêu dùng của các năm trước đó tính từ thời điểm phương án được phê duyệt. Chỉ số giá tiêu dùng hàng năm áp dụng theo công bố của Tổng cục Thống kê cho địa phương nơi khai thác khoáng sản hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường Thanh Hoá.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo ĐTM; Đề án cải tạo phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

3.1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo ĐTM và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

3.2. Khí thải và tiếng ồn của dự án phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường:

- QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;

- QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh;

- Tiêu chuẩn vệ sinh lao động theo Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động.

- QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn;

- QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

3.3. Nước thải phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường:

- QCVN 14:2008/BTNMT, mức B - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- QCVN 40:2011/BTNMT, mức B - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp.

3.4. Thực hiện nghiêm túc các giải pháp về xử lý chất thải rắn và các giải pháp BVMT khác.

3.5. Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

3.6. Trên cơ sở sơ đồ nguyên lý của các công trình xử lý môi trường đề ra trong Báo cáo ĐTM; Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, phải tiến hành việc thiết kế chi tiết và xây lắp các công trình xử lý chất thải theo đúng quy định hiện hành về đầu tư và xây dựng.

3.7. Sau khi thiết kế chi tiết các công trình xử lý môi trường của dự án được phê duyệt có văn bản báo cáo với cơ quan nhà nước đã phê duyệt báo cáo ĐTM về kế hoạch xây lắp kèm theo hồ sơ thiết kế chi tiết của các công trình xử lý môi trường để theo dõi và kiểm tra.

3.8. Xây dựng kế hoạch vận hành thử nghiệm và thông báo cơ quan đã phê duyệt báo cáo ĐTM và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường; Sở TN&MT, Phòng TN&MT huyện Như Thanh và cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án đề bố trí kế hoạch giám sát, kiểm tra.

3.9. Sau khi kết thúc việc vận hành thử nghiệm, phải có văn bản báo cáo và đề nghị xác nhận kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý môi trường gửi cơ quan đã phê duyệt báo cáo ĐTM, Đề án cải tạo, phục hồi môi trường để xác nhận.

3.10. Thực hiện nghiêm túc chương trình quản lý và quan trắc môi trường (các thông số, địa điểm, tần suất giám sát đã được đề cập trong báo cáo ĐTM, Đề án cải tạo, phục hồi môi trường), số liệu giám sát phải được cập nhật, lưu giữ tại cơ sở và gửi cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Điều 4. Tổ chức, cá nhân phải tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo ĐTM đã được phê duyệt và các yêu cầu khác của Quyết định này theo quy định và phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và các văn bản pháp lý hiện hành có liên quan.

Điều 5. Báo cáo ĐTM và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường và cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty cổ phần xăng dầu đầu khí Thanh Hóa.

Điều 6. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung báo cáo ĐTM hoặc Đề án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Thanh Hoá.

Điều 7. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt, công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 3 của Quyết định này.

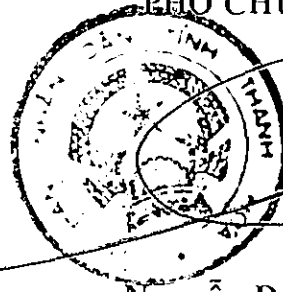
Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Như Thanh, Giám đốc Công ty cổ phần xăng dầu đầu khí Thanh Hóa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8 QĐ;
- Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở TNMT (10 bản);
- Lưu: VT, PG NN.

KT. CHỦ TỊCH
BHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền